

UBND TỈNH NINH THUẬN
SỔ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **139** /STC-QLNS

Ninh Thuận, ngày **14** tháng 1 năm 2021

V/v lấy ý kiến góp ý dự thảo quy định mức chi phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Kính gửi:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng: Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tư pháp;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại văn bản số 4733/UBND-VXNV ngày 30/12/2020 về việc thành lập Ủy ban bầu cử các cấp và xây dựng Nghị quyết quy định mức chi phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026,

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 05/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021,

Căn cứ Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026,

Ngày 11/01/2021 Sở Tài chính đã có văn bản số 95/STC-QLNS tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết.

Để kịp thời tham mưu Chủ tịch Ủy ban bầu cử tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết quy định về mức chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 tại kỳ họp thứ 17 của Hội đồng nhân dân tỉnh theo ý kiến chỉ đạo tại văn bản số 4733/UBND-VXNV ngày 30/12/2020 và đề nghị kịp thời gian trình Nghị quyết vào tháng 3/2021 theo quy định.

Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương nghiên cứu Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính, tham gia góp ý vào dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về mức chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai lấy ý kiến của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn và tổng hợp chung trong văn bản Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Văn bản góp ý gửi về Sở Tài chính trước ngày 30/1/2021 để tổng hợp gửi Sở Tư pháp thẩm định.

Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định.

Kính đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, phối hợp thực hiện./. *ll*

(Đính kèm dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh; Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính)

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Trung tâm CNTT (ph/h);
- Lưu: VT, QLNS.*HTHH*

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Nhứt

Số: /TTr-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
Quy định mức chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV
và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

DỰ THẢO

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính, có ghi: “Đối với các nội dung chi quy định tại Điều 2 Thông tư này: Căn cứ mức kinh phí quy định tại Điều 3 Thông tư này, căn cứ mức kinh phí phục vụ cho công tác bầu cử do ngân sách Trung ương đảm bảo theo thông báo, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Chủ tịch Ủy ban bầu cử cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thống nhất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố quyết định về mức chi, thời gian được hưởng hỗ trợ cụ thể tại địa phương.”

Do đó, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận là cần thiết, để triển khai văn bản pháp luật cấp trên và phù hợp với tình hình thực tế của Tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nhằm thực hiện đúng quy định tại Tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính: căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố quyết định về mức chi cụ thể tại địa phương.

2. Quan điểm chỉ đạo

Việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của Nghị quyết trong hệ thống pháp luật; tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm nội dung chi, mức chi rõ ràng, dễ hiểu, phù hợp với thực tế. Kế thừa các quy định hiện hành còn phù hợp, khắc phục những hạn chế, bất cập.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại văn bản số ngày về việc chấp thuận đề nghị của UBND tỉnh về xây dựng Nghị quyết quy định mức chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận trình tại kỳ họp tháng 3 năm 2021.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã phân công, chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì soạn thảo, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan khác có liên quan thực hiện các công việc sau:

- Xây dựng dự thảo Nghị quyết, dự thảo Tờ trình.
- Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của các Sở, ngành, địa phương đối với dự thảo Nghị quyết.
- Tổng hợp các ý kiến góp ý, giải trình tiếp thu, không tiếp thu các ý kiến.
- Hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, dự thảo Tờ trình gửi Sở Tư pháp thẩm định tại văn bản số và Sở Tư pháp đã có báo cáo thẩm định số
- Ngày/.../2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức cuộc họp để thông qua dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 3 điều:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng
- Điều 2. Nội dung, mức chi và nguồn kinh phí thực hiện

Điều 3. Tổ chức thực hiện

2. Những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

a) Tên gọi của dự thảo Nghị quyết: Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về mức chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

b) Nội dung cơ bản của dự thảo:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Quy định mức chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

b) Các nội dung chi, mức chi khác không quy định tại Quy định này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính và quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Tổ chức, cá nhân có liên quan công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

b) Ủy ban bầu cử các cấp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Nội dung, mức chi và nguồn kinh phí thực hiện

1. Nội dung và mức chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, cụ thể:

1.1/ Chi tổ chức Hội nghị:

Thực hiện theo Quyết định số 143/2017/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

1.2/ Chi bồi dưỡng các cuộc họp: Hội ban chỉ đạo bầu cử, Ủy ban bầu cử, các Tiểu ban của Ủy ban bầu cử và các cuộc họp khác có liên quan đến công tác bầu cử, như sau:

a) Đối với cấp tỉnh:

- Chủ trì cuộc họp: 180.000 đồng/người/buổi.
- Thành viên tham dự: 90.000 đồng/người/buổi.
- Các đối tượng phục vụ: 40.000 đồng/người/buổi.

b) Đối với cấp huyện:

- Chủ trì cuộc họp: 150.000 đồng/người/buổi.
- Thành viên tham dự: 70.000 đồng/người/buổi.
- Các đối tượng phục vụ: 32.000 đồng/người/buổi.

c) Đối với cấp xã:

- Chủ trì cuộc họp: 135.000 đồng/người/buổi.
- Thành viên tham dự: 65.000 đồng/người/buổi.
- Các đối tượng phục vụ: 30.000 đồng/người/buổi.

1.3/ Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bầu cử

Ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định hiện hành, các đoàn công tác được chi như sau:

a) Đối với cấp tỉnh:

- Trưởng đoàn giám sát: 180.000 đồng/người/buổi.
- Thành viên chính thức của đoàn giám sát: 90.000 đồng/người/buổi.
- Cán bộ, công chức, viên chức phục vụ đoàn giám sát:
 - + Phục vụ trực tiếp đoàn giám sát: 72.000 đồng/người /buổi.
 - + Phục vụ gián tiếp đoàn giám sát (Lái xe, bảo vệ lãnh đạo): 45.000 đồng/người/buổi.

b) Đối với cấp huyện:

- Trưởng đoàn giám sát: 145.000 đồng/người/buổi.
- Thành viên chính thức của đoàn giám sát: 75.000 đồng/người/buổi.
- Cán bộ, công chức, viên chức phục vụ đoàn giám sát:
 - + Phục vụ trực tiếp đoàn giám sát: 60.000 đồng/người /buổi.
 - + Phục vụ gián tiếp đoàn giám sát (Lái xe, bảo vệ lãnh đạo): 40.000 đồng/người/buổi.

c) Đối với cấp xã:

- Trưởng đoàn giám sát: 135.000 đồng/người/buổi.
- Thành viên chính thức của đoàn giám sát: 65.000 đồng/người/buổi.
- Cán bộ, công chức, viên chức phục vụ đoàn giám sát:
 - + Phục vụ trực tiếp đoàn giám sát: 55.000 đồng/người /buổi.
 - + Phục vụ gián tiếp đoàn giám sát (Lái xe, bảo vệ lãnh đạo): 35.000 đồng/người/buổi.

1.4/ Chi xây dựng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và kiểm tra, giám sát: Báo cáo tổng hợp kết quả của từng đoàn công tác; báo cáo tổng hợp kết quả của đợt kiểm tra, giám sát; báo cáo tổng hợp kết quả các đợt kiểm tra, giám sát trình Ủy ban bầu cử:

- a) Cấp tỉnh: 2.200.000 đồng/báo cáo.
- b) Cấp huyện: 1.800.000 đồng/báo cáo
- c) Cấp xã: 1.500.000 đồng/báo cáo

1.5/ Chi bồi dưỡng cho những người trực tiếp phục vụ trong đợt bầu cử:

- a) Bồi dưỡng theo mức khoán/tháng đối với các đối tượng sau:

- Cấp tỉnh:

- + Trưởng ban, Phó Trưởng ban chỉ đạo bầu cử; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử; Trưởng các Tiểu ban của Ủy ban bầu cử; Trưởng Ban bầu cử đại biểu Quốc hội: Mức 2.000.000 đồng/người/tháng.

- + Thành viên Ban chỉ đạo bầu cử; Thành viên Ủy ban bầu cử, Phó Trưởng Tiểu ban và thành viên các Tiểu ban của Ủy ban bầu cử; Phó Trưởng ban và thành viên Ban bầu cử đại biểu Quốc hội: 1.800.000 đồng/người/tháng.

- + Thành viên thuộc Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia; thành viên các Tổ giúp việc Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia: 1.600.000 đồng/người/tháng.

- Cấp huyện:

- + Trưởng ban, Phó Trưởng ban chỉ đạo bầu cử; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử; Trưởng các Tiểu ban của Ủy ban bầu cử: 1.600.000 đồng/người/tháng

- + Thành viên Ban chỉ đạo bầu cử; Thành viên Ủy ban bầu cử, Phó Trưởng Tiểu ban và thành viên các Tiểu ban của Ủy ban bầu cử: 1.500.000 đồng/người/tháng.

- Cấp xã:

- + Trưởng ban, Phó Trưởng ban chỉ đạo bầu cử; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử: 1.500.000 đồng/người/tháng.

- + Thành viên Ban chỉ đạo bầu cử; Thành viên Ủy ban bầu cử: 1.300.000 đồng/người/tháng.

Thời gian hưởng chế độ bồi dưỡng phục vụ công tác bầu cử được tính từ thời gian Nghị quyết số 118/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về việc thành lập Hội đồng bầu cử quốc gia và Nghị quyết số 04/2020/HĐBCQG ngày 16 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng bầu cử quốc gia có hiệu lực đến khi Hội đồng bầu cử quốc gia kết thúc nhiệm vụ. Trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau chỉ được hưởng mức bồi dưỡng cao nhất.

Danh sách chi bồi dưỡng thực hiện theo Nghị quyết, Quyết định thành lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Các đối tượng được huy động, trung tập trực tiếp phục vụ công tác bầu cử (ngoài các đối tượng đã được huy động, trung tập tham gia tại các Tiểu ban, các tổ giúp việc Ủy ban bầu cử) mức bồi dưỡng 100.000 đồng/người/ngày; thời gian hưởng chế độ chi bồi dưỡng không quá 15 ngày (không bao gồm những ngày tham gia đoàn kiểm tra, giám sát; phục vụ trực tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử, ngày trước ngày bầu cử và ngày bầu cử);

Trường hợp thời gian huy động, trung tập trực tiếp phục vụ công tác bầu cử lớn hơn 15 ngày, thực hiện chi bồi dưỡng theo mức chi tối đa: 1.500.000 đồng/người/tháng trên cơ sở quyết định, văn bản huy động, trung tập được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Riêng 02 ngày (ngày trước ngày bầu cử và ngày bầu cử): Chi bồi dưỡng 150.000 đồng/người/ngày, áp dụng đối với tất cả các lực lượng trực tiếp tham gia phục vụ bầu cử; danh sách đối tượng được hưởng chế độ chi bồi dưỡng theo các quyết định, văn bản của cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.6/ Chi tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử:

a) Người được giao trực tiếp công dân: 70.000 đồng/người/buổi;

b) Người phục vụ trực tiếp việc tiếp công dân: 50.000 đồng/người/buổi;

c) Người phục vụ gián tiếp việc tiếp công dân: 40.000 đồng/người/buổi.

1.7/ Các nội dung chi như: Chi khoán hỗ trợ cước điện thoại di động cho những người trực tiếp phục vụ trong đợt bầu cử; Chi đóng hòm phiếu; Chi khắc dấu; Chi bảng niêm yết danh sách bầu cử; Chi công tác tuyên truyền, in ấn; ...phục vụ công tác bầu cử: Thực hiện theo đúng định mức, chế độ, chi tiêu hiện hành; trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Nguồn kinh phí thực thi Nghị quyết:

a) Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi ngân sách theo phân cấp quản lý ngân sách để chi phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

b) Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc nếu phát sinh các yêu cầu cần điều chỉnh, bổ sung, các trường hợp đặc biệt khác để đảm bảo phù hợp với thực

tiền, giao Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định và báo cáo với Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận khóa X Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày tháng năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2021.”

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- VPUB: LĐ, TH;
- Lưu: VT.ĐN

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lưu Xuân Vĩnh

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV
và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

DỰ THẢO

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban ...; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Quy định mức chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

b) Các nội dung chi, mức chi khác không quy định tại Quy định này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính và quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Tổ chức, cá nhân có liên quan công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

b) Ủy ban bầu cử các cấp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Nội dung, mức chi và nguồn kinh phí thực hiện

1. Nội dung và mức chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, cụ thể:

1.1/ Chi tổ chức Hội nghị:

Thực hiện theo Quyết định số 143/2017/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

1.2/ Chi bồi dưỡng các cuộc họp: Hội ban chỉ đạo bầu cử, Ủy ban bầu cử, các Tiểu ban của Ủy ban bầu cử và các cuộc họp khác có liên quan đến công tác bầu cử, như sau:

a) Đối với cấp tỉnh:

- Chủ trì cuộc họp: 180.000 đồng/người/buổi.
- Thành viên tham dự: 90.000 đồng/người/buổi.
- Các đối tượng phục vụ: 40.000 đồng/người/buổi.

b) Đối với cấp huyện:

- Chủ trì cuộc họp: 150.000 đồng/người/buổi.
- Thành viên tham dự: 70.000 đồng/người/buổi.
- Các đối tượng phục vụ: 32.000 đồng/người/buổi.

c) Đối với cấp xã:

- Chủ trì cuộc họp: 135.000 đồng/người/buổi.
- Thành viên tham dự: 65.000 đồng/người/buổi.
- Các đối tượng phục vụ: 30.000 đồng/người/buổi.

1.3/ Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bầu cử

Ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định hiện hành, các đoàn công tác được chi như sau:

a) Đối với cấp tỉnh:

- Trưởng đoàn giám sát: 180.000 đồng/người/buổi.
- Thành viên chính thức của đoàn giám sát: 90.000 đồng/người/buổi.
- Cán bộ, công chức, viên chức phục vụ đoàn giám sát:

- + Phục vụ trực tiếp đoàn giám sát: 72.000 đồng/người /buổi.
- + Phục vụ gián tiếp đoàn giám sát (Lái xe, bảo vệ lãnh đạo): 45.000 đồng/người/buổi.

b) Đối với cấp huyện:

- Trưởng đoàn giám sát: 145.000 đồng/người/buổi.
- Thành viên chính thức của đoàn giám sát: 75.000 đồng/người/buổi.
- Cán bộ, công chức, viên chức phục vụ đoàn giám sát:
- + Phục vụ trực tiếp đoàn giám sát: 60.000 đồng/người /buổi.
- + Phục vụ gián tiếp đoàn giám sát (Lái xe, bảo vệ lãnh đạo): 40.000 đồng/người/buổi.

c) Đối với cấp xã:

- Trưởng đoàn giám sát: 135.000 đồng/người/buổi.
- Thành viên chính thức của đoàn giám sát: 65.000 đồng/người/buổi.
- Cán bộ, công chức, viên chức phục vụ đoàn giám sát:
- + Phục vụ trực tiếp đoàn giám sát: 55.000 đồng/người /buổi.
- + Phục vụ gián tiếp đoàn giám sát (Lái xe, bảo vệ lãnh đạo): 35.000 đồng/người/buổi.

1.4/ Chi xây dựng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và kiểm tra, giám sát: Báo cáo tổng hợp kết quả của từng đoàn công tác; báo cáo tổng hợp kết quả của đợt kiểm tra, giám sát; báo cáo tổng hợp kết quả các đợt kiểm tra, giám sát trình Ủy ban bầu cử:

- a) Cấp tỉnh: 2.200.000 đồng/báo cáo.
- b) Cấp huyện: 1.800.000 đồng/báo cáo
- c) Cấp xã: 1.500.000 đồng/báo cáo

1.5/ Chi bồi dưỡng cho những người trực tiếp phục vụ trong đợt bầu cử:

- a) Bồi dưỡng theo mức khoán/tháng đối với các đối tượng sau:

- Cấp tỉnh:

+ Trưởng ban, Phó Trưởng ban chỉ đạo bầu cử; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử; Trưởng các Tiểu ban của Ủy ban bầu cử; Trưởng Ban bầu cử đại biểu Quốc hội: Mức 2.000.000 đồng/người/tháng.

+ Thành viên Ban chỉ đạo bầu cử; Thành viên Ủy ban bầu cử, Phó Trưởng Tiểu ban và thành viên các Tiểu ban của Ủy ban bầu cử; Phó Trưởng ban và thành viên Ban bầu cử đại biểu Quốc hội: 1.800.000 đồng/người/tháng.

+ Thành viên thuộc Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia; thành viên các Tổ giúp việc Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia: 1.600.000 đồng/người/tháng.

- Cấp huyện:

+ Trưởng ban, Phó Trưởng ban chỉ đạo bầu cử; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử; Trưởng các Tiểu ban của Ủy ban bầu cử: 1.600.000 đồng/người/tháng

+ Thành viên Ban chỉ đạo bầu cử; Thành viên Ủy ban bầu cử, Phó Trưởng Tiểu ban và thành viên các Tiểu ban của Ủy ban bầu cử: 1.500.000 đồng/người/tháng.

- Cấp xã:

+ Trưởng ban, Phó Trưởng ban chỉ đạo bầu cử; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử: 1.500.000 đồng/người/tháng.

+ Thành viên Ban chỉ đạo bầu cử; Thành viên Ủy ban bầu cử: 1.300.000 đồng/người/tháng.

Thời gian hưởng chế độ bồi dưỡng phục vụ công tác bầu cử được tính từ thời gian Nghị quyết số 118/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về việc thành lập Hội đồng bầu cử quốc gia và Nghị quyết số 04/2020/HĐBCQG ngày 16 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng bầu cử quốc gia có hiệu lực đến khi Hội đồng bầu cử quốc gia kết thúc nhiệm vụ. Trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau chỉ được hưởng mức bồi dưỡng cao nhất. Danh sách chi bồi dưỡng thực hiện theo Nghị quyết, Quyết định thành lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Các đối tượng được huy động, trung tập trực tiếp phục vụ công tác bầu cử (ngoài các đối tượng đã được huy động, trung tập tham gia tại các Tiểu ban, các tổ giúp việc Ủy ban bầu cử) mức bồi dưỡng 100.000 đồng/người/ngày; thời gian hưởng chế độ chi bồi dưỡng không quá 15 ngày (không bao gồm những ngày tham gia đoàn kiểm tra, giám sát; phục vụ trực tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử, ngày trước ngày bầu cử và ngày bầu cử);

Trường hợp thời gian huy động, trung tập trực tiếp phục vụ công tác bầu cử lớn hơn 15 ngày, thực hiện chi bồi dưỡng theo mức chi tối đa: 1.500.000 đồng/người/tháng trên cơ sở quyết định, văn bản huy động, trung tập được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Riêng 02 ngày (ngày trước ngày bầu cử và ngày bầu cử): Chi bồi dưỡng 150.000 đồng/người/ngày, áp dụng đối với tất cả các lực lượng trực tiếp tham gia phục vụ bầu cử; danh sách đối tượng được hưởng chế độ chi bồi dưỡng theo các quyết định, văn bản của cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.6/ Chi tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử:

a) Người được giao trực tiếp công dân: 70.000 đồng/người/buổi;

- b) Người phục vụ trực tiếp việc tiếp công dân: 50.000 đồng/người/buổi;
- c) Người phục vụ gián tiếp việc tiếp công dân: 40.000 đồng/người/buổi.

1.7/ Các nội dung chi như: Chi khoản hỗ trợ cước điện thoại di động cho những người trực tiếp phục vụ trong đợt bầu cử; Chi đóng hòm phiếu; Chi khắc dấu; Chi bảng niêm yết danh sách bầu cử; Chi công tác tuyên truyền, in ấn; ...phục vụ công tác bầu cử: Thực hiện theo đúng định mức, chế độ, chỉ tiêu hiện hành; trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Nguồn kinh phí thực thi Nghị quyết:

a) Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi ngân sách theo phân cấp quản lý ngân sách để chi phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

b) Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc nếu phát sinh các yêu cầu cần điều chỉnh, bổ sung, các trường hợp đặc biệt khác để đảm bảo phù hợp với thực tiễn, giao Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định và báo cáo với Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận khóa X Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày tháng năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu – UBTWQH;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Thanh

- Thường trực các huyện, thành ủy
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Các Sở: Tài chính; Nội vụ; Tư pháp;
- Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.